

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ
VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ KỲ BÁO CÁO
TỪ NGÀY 01/01/2026 ĐẾN NGÀY 30/06/2026
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Tháng 8 năm 2026

gty

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	2 - 4
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	5 - 6
BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ KỲ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2026 ĐẾN NGÀY 30/06/2026	7 - 13
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ KỲ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2026 ĐẾN NGÀY 30/06/2026	14 - 16

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH

Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (gọi tắt là “Ngân hàng”) đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 (gọi tắt là “Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu”) đã được kiểm toán.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành Ngân hàng đã điều hành Ngân hàng trong kỳ và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm</i>
Ông Vũ Văn Tiền	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 14/11/2025
Ông Đào Mạnh Kháng	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 14/11/2025
Ông Nguyễn Danh Lương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28/04/2023
Ông Syed Ahmad Taufik Albar	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/04/2025
Bà Đỗ Thị Nhung	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 28/04/2023
Ông Trịnh Thanh Hải	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 18/04/2025

Ban Kiểm soát

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm</i>
Bà Nguyễn Thị Hạnh Tâm	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 28/04/2023
Ông Nguyễn Hồng Quang	Thành viên chuyên trách	Bổ nhiệm ngày 05/04/2024
Bà Nguyễn Thị Thanh Thái	Thành viên bán chuyên trách	Bổ nhiệm ngày 28/04/2023

Ban Điều hành và Kế toán trưởng

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm</i>
Ông Lê Mạnh Hùng	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 05/02/2026
	Phó Tổng Giám đốc, người đảm nhận nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 05/02/2026
Bà Nguyễn Thị Hương	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 23/01/2025
Ông Lại Tất Hà	Phó Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 06/07/2024
Ông Đỗ Lam Điền	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15/07/2026
Ông Bùi Quốc Việt	Kế toán trưởng	Tái bổ nhiệm ngày 01/07/2025

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ BÁO CÁO

Đến ngày lập Báo cáo này, Ban Điều hành của Ngân hàng cho rằng không có sự kiện quan trọng nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ Báo cáo có thể làm thay đổi đáng kể các số liệu được trình bày trong Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu của Ngân hàng.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng tại ngày lập Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu là Ông Lê Mạnh Hùng - Tổng Giám đốc.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (TIẾP)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT (TIẾP)

Ông Lê Mạnh Hùng - Tổng Giám đốc đã ủy quyền cho Ông Nguyễn Mạnh Quân - Thường trực Ban Điều Hành ký Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu theo Văn bản ủy quyền số 126/2026/UQ-TGD.26 ngày 09/03/2026.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NGÂN HÀNG ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Theo ý kiến của Ban Điều hành, Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đã được lập và trình bày phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 - “Cơ sở trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu”.

Trong việc lập báo cáo này cũng như toàn bộ các chỉ tiêu khác về tình hình sử dụng số tiền đối với các trái phiếu nói chung, Ban Điều hành được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu;
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu trong việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu nhằm hạn chế rủi ro và gian lận, và
- Lập Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Điều hành Ngân hàng xác nhận rằng Ngân hàng đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu.

Ban Điều hành Ngân hàng cũng chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình sử dụng số tiền của các trái phiếu do Ngân hàng phát hành ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo này tuân thủ các quy định pháp lý hiện hành về việc chào bán, giao dịch, cũng như tình hình sử dụng số tiền của các trái phiếu. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản cũng như khả năng trả nợ trái phiếu của Ngân hàng và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

CÔNG BỐ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Theo ý kiến của Ban Điều hành, Ngân hàng sử dụng hết nguồn tiền huy động từ việc phát hành trái phiếu cho mục đích giải ngân các khoản cho vay khách hàng cá nhân và doanh nghiệp theo đúng mục đích phát hành của trái phiếu đã công bố; sau đó mới sử dụng các nguồn khác phục vụ giải ngân cho hoạt động cho vay. Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đã được lập và trình bày phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 - “Cơ sở trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu”.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (TIẾP)

CÁC CAM KẾT KHÁC

Ban Điều hành cam kết rằng Ngân hàng đã tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 ("Nghị định 153") của Chính phủ quy định về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 ("Nghị định 65") của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153, Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 ("Nghị định 08") của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại Nghị định 65 và Nghị định 153, Nghị định số 200/2026/NĐ-CP ngày 05/06/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định 153, Nghị định 65 và Nghị định 08 và Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế. Ban Điều hành Ngân hàng cam kết tiếp tục duy trì khả năng hoạt động tài chính, tình hình kinh doanh của Ngân hàng và dùng các nguồn lực hợp pháp để đảm bảo việc thanh toán lãi và gốc trái phiếu đúng hạn.

Thay mặt và đại diện cho Ban Điều hành



Nguyễn Mạnh Quân

Thường trực Ban Điều hành

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2026

Số: 908/2026/UHY-BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình

Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành
Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 (gọi tắt là “Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu”) của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (gọi tắt là “Ngân hàng”), được lập ngày 14/8/2026, trình bày từ trang 7 đến trang 16. Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu bao gồm: Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu và bản Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Như được trình bày tại Báo cáo của Ban Điều hành từ trang 2 đến trang 4, Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của cơ sở trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu được áp dụng của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình đã được lập và trình bày, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tuân thủ với Thuyết minh số 2 - “Cơ sở trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu” của Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không nhằm phủ nhận ý kiến kiểm toán trên, chúng tôi xin lưu ý người đọc Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đến Thuyết minh số 2.3 - Mục đích sử dụng Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu: Báo cáo này được lập trên cơ sở thực thu - thực chi từ việc chào bán trái phiếu tại thị trường trong nước và ra thị trường quốc tế đối với các trái phiếu còn dư nợ trong kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026. Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu này chỉ sử dụng cho mục đích báo cáo cho các bên liên quan để đáp ứng yêu cầu công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 ("Nghị định 153") của Chính phủ quy định về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 ("Nghị định 65") của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153, Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 ("Nghị định 08") của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại Nghị định 65 và Nghị định 153, Nghị định số 200/2026/NĐ-CP ngày 05/06/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định 153, Nghị định 65 và Nghị định 08 và Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

Vấn đề khác

Báo cáo này chỉ liên quan đến tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 mà không liên quan tới toàn bộ Báo cáo tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình.



Bùi Minh Đức

Giám đốc kiểm toán

Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:
5586-2026-112-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2026

Bùi Đức Nam

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:
5142-2025-112-1

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH
TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ KỲ BÁO CÁO TỪ NGÀY 01/01/2026 ĐẾN NGÀY 30/06/2026**

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH

1. THÔNG TIN CHUNG

STT	Nội dung	Thông tin
1.1	Tên Trái Phiếu	Trái phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình
1.2	Loại Trái Phiếu (i)	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm
1.3	Hình thức phát hành (ii)	Bán trực tiếp cho nhà đầu tư
1.4	Đồng tiền phát hành và thanh toán Trái Phiếu	Đồng Việt Nam (VND)
1.5	Hình thức Trái Phiếu	Phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ
1.6	Mệnh giá	1.000.000.000 VND
1.7	Phương thức trả lãi	Định kỳ - Cuối kỳ
1.8	Kỳ hạn trả lãi	Định kỳ 01 năm/lần
1.9	Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán (iii)	Không có tổ chức tư vấn/Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC)
1.10	Tổ chức đăng ký, lưu ký (iv)	Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình/Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam
1.11	Danh sách các Hợp đồng thế chấp/cầm cố tài sản đảm bảo	Không có
1.12	Phương án trả nợ Trái phiếu đối với các khoản Trái phiếu đến hạn	Nguồn thanh toán gốc, lãi từ các nguồn thu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình và/hoặc nguồn thu nợ cho vay đến hạn và/hoặc huy động vốn từ các tổ chức, dân cư và/hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.
1.13	Phương thức chuyển đổi	Không có
1.14	Lãi suất (v)	Lãi suất cố định/lãi suất thả nổi

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH (TIẾP)

1. THÔNG TIN CHUNG (TIẾP)

(i) Loại Trái Phiếu: Chi tiết cụ thể như sau:

STT	Mã trái phiếu	Loại Trái phiếu
1	ABBOND16.26-01 ABB12513 ABB12514 ABB12515 ABB12516 ABB12517	Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm bằng tài sản và bảo lãnh và là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 phù hợp quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng.
2	Các mã Trái phiếu còn lại	Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm bằng tài sản và bảo lãnh và không phải nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành.

(ii) Hình thức phát hành: Chi tiết cụ thể như sau:

STT	Mã trái phiếu	Quy định pháp luật
1	ABBOND16.26-01	Phát hành riêng lẻ theo phương thức bán trực tiếp cho các nhà đầu tư trái phiếu theo quy định của Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
2	Các mã Trái phiếu còn lại	Phát hành riêng lẻ theo phương thức bán trực tiếp cho các nhà đầu tư trái phiếu theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 và các văn bản sửa đổi bổ sung Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 tại thời điểm phát hành.

(iii) Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán đối với trái phiếu phát hành riêng lẻ: Chi tiết cụ thể như sau:

STT	Mã trái phiếu	Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán
1	ABBOND16.26-01	Không có tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán (*)
2	Các mã Trái phiếu còn lại	Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC)

(*) Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp không quy định điều kiện phải có tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán.

(iv) Tổ chức đăng ký, lưu ký đối với trái phiếu phát hành riêng lẻ: Chi tiết cụ thể như sau:

STT	Mã trái phiếu	Tổ chức đăng ký, lưu ký
1	ABBOND16.26-01	Không có tổ chức đăng ký, lưu ký (**)
2	Các mã Trái phiếu còn lại	Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam

(**) Tổ chức đăng ký, lưu ký và thanh toán trái phiếu của mã trái phiếu ABBOND16.26-01: Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình.

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH (TIẾP)

1. THÔNG TIN CHUNG (TIẾP)

(v) **Lãi suất:** Bao gồm lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, chi tiết cụ thể như sau:

STT	Mã trái phiếu	Lãi suất
1	ABB12513 ABB12514	Lãi suất áp dụng cho kỳ thanh toán lãi thứ 01 là 7,475%/năm. Lãi suất áp dụng đối với gốc trái phiếu là lãi suất thả nổi, được xác định theo các quy định dưới đây: Lãi suất trái phiếu = Lãi suất tham chiếu + 2,80%/năm Trong đó: + Lãi suất tham chiếu: được sử dụng để tính lãi suất cho mỗi kỳ thanh toán lãi, là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam thông thường (trả lãi sau, cuối kỳ), kỳ hạn 12 tháng, được công bố trên trang thông tin điện tử (website) tại ngày xác định lãi suất bởi Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam tại ngày xác định lãi suất.
2	Các mã Trái phiếu còn lại	Lãi suất cố định

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH (TIẾP)

2. THÔNG TIN CỤ THỂ VỀ TỪNG MÃ TRÁI PHIẾU

STT	Mã Trái phiếu	Kỳ hạn (năm)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	KL phát hành (trái phiếu)	KL còn lưu hành (trái phiếu)	Lãi suất trái phiếu (%/năm)	Tổng giá trị phát hành (VND)	Tổng dư nợ tại 30/06/2026 (VND)	Tổng gốc trái phiếu đã thanh toán (VND)	Tổng lãi trái phiếu đã thanh toán đến ngày 30/06/2026 (VND)
1	ABBOND16.26-01 (*)	10	28/09/2016	28/09/2026	400	400	8,5	400.000.000.000	400.000.000.000	-	296.000.000.000
2	ABB12501	03	23/04/2025	23/04/2028	700	700	6,0	700.000.000.000	-	700.000.000.000	42.000.000.000
3	ABB12502	02	24/04/2025	24/04/2027	1.000	1.000	5,8	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000	58.000.000.000
4	ABB12503	02	25/04/2025	25/04/2027	400	400	5,7	400.000.000.000	-	400.000.000.000	22.987.397.200
5	ABB12505	02	16/05/2025	16/05/2027	500	500	5,7	500.000.000.000	-	500.000.000.000	28.656.164.500
6	ABB12506	02	21/05/2025	21/05/2027	700	700	5,7	700.000.000.000	-	700.000.000.000	39.900.000.000
7	ABB12507	02	26/05/2025	26/05/2027	1.000	1.000	5,6	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000	56.000.000.000
8	ABB12508	02	28/05/2025	28/05/2027	2.000	2.000	5,7	2.000.000.000.000	-	2.000.000.000.000	114.000.000.000
9	ABB12509	02	30/05/2025	30/05/2027	1.000	1.000	5,6	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000	56.306.849.000
10	ABB12510	02	13/06/2025	13/06/2027	500	500	5,6	500.000.000.000	-	500.000.000.000	28.153.424.500
11	ABB12511	03	16/06/2025	16/06/2028	1.000	1.000	5,8	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000	58.000.000.000
12	ABB12512	02	13/08/2025	13/08/2027	1.000	1.000	5,5	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	-	-
13	ABB12513	07	13/10/2025	13/10/2032	450	450	7,475	450.000.000.000	450.000.000.000	-	-
14	ABB12514	07	27/10/2025	27/10/2032	50	50	7,475	50.000.000.000	50.000.000.000	-	-
15	ABB12515	06	26/11/2025	26/11/2031	300	300	7,6	300.000.000.000	300.000.000.000	-	-
16	ABB12516	06	12/12/2025	12/12/2031	2.600	2.600	7,6	2.600.000.000.000	2.600.000.000.000	-	-
17	ABB12517	06	12/12/2025	12/12/2031	600	600	7,6	600.000.000.000	600.000.000.000	-	-
	Tổng cộng							14.200.000.000.000	5.400.000.000.000	8.800.000.000.000	800.003.835.200

(*) Trường hợp trái phiếu không được tổ chức phát hành mua lại vào Ngày thực hiện quyền mua lại, thì sau đó trái phiếu sẽ được hưởng lãi suất 8,5%/năm được tính kể từ và bao gồm Ngày thực hiện quyền mua lại cho đến nhưng không bao gồm ngày đáo hạn hoặc ngày mua lại khác và được thanh toán lãi vào ngày thanh toán lãi.

II. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Căn cứ phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt tại các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, khối lượng phát hành theo từng mã trái phiếu và mục đích sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu như sau:

STT	Mã trái phiếu	Khối lượng phát hành thực tế (trái phiếu)	Mục đích sử dụng vốn	Văn bản phê duyệt
1	ABBOND16.26-01	400	Tổ chức phát hành dự kiến sử dụng tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu để gia tăng nguồn vốn trung dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu cho vay các dự án trung dài hạn của Tổ chức phát hành.	Quyết định số 65-1/QĐ-HĐQT.16 ngày 14/04/2016 của Hội đồng Quản trị về việc phát hành trái phiếu năm 2016 đính kèm phương án phát hành trái phiếu năm 2016.
2	ABB12501	700	Bổ sung nguồn vốn để phát triển hoạt động tín dụng (cho vay khách hàng cá nhân, doanh nghiệp) của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình.	Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT.25 ngày 09/04/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình về việc phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ lần 01 năm 2025.
3	ABB12502	1.000		
4	ABB12503	400		
5	ABB12505	500		
6	ABB12506	700		
7	ABB12507	1.000		
8	ABB12508	2.000		
9	ABB12509	1.000		
10	ABB12510	500		
11	ABB12511	1.000		
12	ABB12512	1.000	Tăng vốn cấp 2 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình, cụ thể để cho vay khách hàng cá nhân, doanh nghiệp tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình phù hợp quy định pháp luật.	Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT.25 ngày 06/10/2025 của Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình về việc phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tăng vốn cấp 2 năm 2025.
13	ABB12513	450		
14	ABB12514	50		
15	ABB12515	300		
16	ABB12516	2.600		
17	ABB12517	600		

III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

Chi tiết về kế hoạch sử dụng và thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ được nêu trong bảng dưới đây:

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 30/06/2026
			Số tiền (đồng)	Số tiền (đồng)	Số tiền (đồng)
I.	Đối với các trái phiếu đã phát hành trước ngày Nghị định số 65/2022/NĐ-CP có hiệu lực và còn dư nợ				
1.	Tăng vốn cấp 2		400.000.000.000	-	400.000.000.000
a.	Hoạt động cho vay	ABBOND16.26-01	400.000.000.000	-	400.000.000.000
II.	Đối với các trái phiếu phát hành từ ngày Nghị định 65/2022/NĐ-CP có hiệu lực và còn dư nợ				
1.	Tăng vốn cấp 2		4.000.000.000.000	-	4.000.000.000.000
a.	Hoạt động cho vay	ABB12513	450.000.000.000	-	450.000.000.000
		ABB12514	50.000.000.000	-	50.000.000.000
		ABB12515	300.000.000.000	-	300.000.000.000
		ABB12516	2.600.000.000.000	-	2.600.000.000.000
		ABB12517	600.000.000.000	-	600.000.000.000
2.	Mục đích khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng		9.800.000.000.000	-	9.800.000.000.000
a.	Hoạt động cho vay	ABB12501	700.000.000.000	-	700.000.000.000
		ABB12502	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000
		ABB12503	400.000.000.000	-	400.000.000.000
		ABB12505	500.000.000.000	-	500.000.000.000
		ABB12506	700.000.000.000	-	700.000.000.000
		ABB12507	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000
		ABB12508	2.000.000.000.000	-	2.000.000.000.000
		ABB12509	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000

III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ (TIẾP)

Chi tiết về kế hoạch sử dụng và thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc hành trái phiếu riêng lẻ được nêu trong bảng dưới đây (tiếp):

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 30/06/2026
2.	Mục đích khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng		9.800.000.000.000	-	9.800.000.000.000
a.	Hoạt động cho vay	ABB12510	500.000.000.000	-	500.000.000.000
		ABB12511	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000
		ABB12512	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000
Tổng (I+II)			14.200.000.000.000	-	14.200.000.000.000

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2026

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH

TUQ. Tổng Giám đốc
Thường trực Ban Điều hành

Shy KHÔI NGUỒN VÓN & *R*
THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH

KHÔI TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN

[Signature]

[Signature]

Lại Tất Hà

Nguyễn Diệp Anh



Nguyễn Mạnh Quân

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI
PHIẾU**

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC
TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ KỲ BÁO CÁO
TỪ NGÀY 01/01/2026 ĐẾN NGÀY 30/06/2026**

1. KHÁI QUÁT VỀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH

1.1 Đặc điểm hoạt động của Ngân hàng

Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) là Ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập và đăng ký hoạt động tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngân hàng được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 535/GP-UB do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/03/1993, Giấy phép hoạt động ngân hàng số 0031/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) cấp ngày 15/04/1993 và đã được cấp đổi theo Giấy phép số 120/GP-NHNN ngày 12/12/2018 (cập nhật, sửa đổi nội dung vốn điều lệ theo Quyết định số 672/QĐ-NHNN ngày 12/04/2022 và sửa đổi nội dung địa chỉ trụ sở chính theo Quyết định số 2575/QĐ-NHNN ngày 13/12/2019 của NHNN) và Quyết định số 1360/QĐ-NHNN ngày 13/07/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình. Thời gian hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày 15/04/1993. Ngân hàng đang hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0301412222 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17/05/1993 và đăng ký thay đổi lần thứ 29 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 28/06/2023.

Ngân hàng được thành lập nhằm thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm:

- Hoạt động trung gian tiền tệ bao gồm: huy động vốn như nhận gửi tiền không kỳ hạn, có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm, phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài; vay vốn ngắn hạn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn; vay vốn của các tổ chức tín dụng và công ty tài chính; ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động của ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của NHNN;
- Hoạt động cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn, cho thuê tài chính, bảo lãnh ngân hàng;
- Hoạt động dịch vụ tài chính khác: cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước, quốc tế và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNN cho phép; các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế;
- Hoạt động cấp tín dụng khác: phát hành thẻ tín dụng; chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; góp vốn, mua cổ phần; và
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính: tư vấn ngân hàng, tài chính; mua bán trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; kinh doanh vàng; tham gia đấu thầu tín phiếu kho bạc; mua bán công cụ chuyển nhượng, tín phiếu kho bạc, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ;
- Giao đại lý thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
- Dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế: Hệ thống của Hiệp hội Viễn thông Tài chính Liên ngân hàng Toàn cầu (SWIFT); Hệ thống thanh toán thẻ quốc tế của tổ chức thẻ quốc tế Visa; Hệ thống thanh toán thẻ quốc tế của tổ chức thẻ quốc tế JCB.

1.2 Vốn điều lệ

Vốn điều lệ của Ngân hàng tại ngày 30/06/2026 là 13.972.086.850.000 đồng.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

1. KHÁI QUÁT VỀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH (TIẾP)

1.3 Mạng lưới hoạt động

Hội sở chính của Ngân hàng đặt tại tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội.

Tại ngày 30/06/2026, Ngân hàng có một (01) Hội sở chính, ba mươi lăm (35) chi nhánh, một trăm ba mươi (130) phòng giao dịch tại các tỉnh và thành phố trên cả nước.

1.4 Công ty con

Ngày 31/03/2026, Ngân hàng đã thực hiện Thoái toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty TNHH Một Thành Viên Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng thương mại cổ phần An Bình (“ABBA”) và theo đó, Công ty TNHH MTV Dịch vụ bảo vệ ABBA (“ABBAS”) không còn là công ty con do Ngân hàng sở hữu gián tiếp qua Công ty TNHH Một Thành Viên Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng thương mại cổ phần An Bình (“ABBA”).

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

2.1 Cơ sở trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu được lập nhằm đáp ứng yêu cầu công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 (“Nghị định 153”) của Chính phủ quy định về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 (“Nghị định 65”) của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153, Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 (“Nghị định 08”) của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại Nghị định 65 và Nghị định 153, Nghị định số 200/2026/NĐ-CP ngày 05/06/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định 153, Nghị định 65 và Nghị định 08 và Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu này được lập dựa trên số tiền Ngân hàng thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 và số tiền chi đã được giải ngân thực tế để sử dụng theo phương án sử dụng vốn thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ nêu trên và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu, dòng tiền chi của Ngân hàng.

Trong đó:

- Thu từ phát hành trái phiếu riêng lẻ: là số tiền gốc trái phiếu thu được theo mệnh giá phát hành (không bao gồm các chi phí liên quan đến việc phát hành trái phiếu và các khoản chiết khấu hay phụ trội trái phiếu). Số tiền mà Ngân hàng thu được từ việc phát hành trái phiếu đã được hạch toán vào tổng nguồn vốn huy động của Ngân hàng theo số tiền thực thu; và
- Chi sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu: là số tiền chi thực tế từ Thu từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ ở trên và không bao gồm lãi trái phiếu. Số tiền cho vay từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ trong kỳ từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 được ghi nhận theo số tiền thực tế giải ngân cho khách hàng.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2.1 Cơ sở trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu (tiếp)

(Việc sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 được tính từ lần giải ngân đầu tiên từ tài khoản thu tiền phát hành trái phiếu. Ngân hàng sử dụng hết nguồn tiền huy động từ phát hành trái phiếu cho mục đích giải ngân các khoản cho vay theo đúng mục đích phát hành của trái phiếu đã công bố).

2.2 Kỳ báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu được lập cho giai đoạn từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026.

2.3 Mục đích sử dụng Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu được lập trên cơ sở thực thu - thực chi từ việc chào bán trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước và ra thị trường quốc tế đối với các trái phiếu còn dư nợ trong kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 và nhằm đáp ứng yêu cầu công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022, Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023, Nghị định số 200/2026/NĐ-CP ngày 05/06/2026 về việc chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Báo cáo này chỉ liên quan đến tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 mà không liên quan tới toàn bộ Báo cáo tài chính của Ngân hàng.

2.4 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2026

**ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH**

**TUQ. Tổng Giám đốc
Thường trực Ban Điều hành**

**KHOI NGUỒN VỐN &
THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH**

**KHOI TÀI CHÍNH -
KẾ TOÁN**

Lai Tat Hà

Nguyễn Diệp Anh



Nguyễn Mạnh Quân